

Số: 24 /2016/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 29 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định mức trần thù lao công chứng
trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 129/TTr-STP ngày 05 tháng 8 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định mức trần thù lao công chứng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu với các nội dung như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức trần thù lao công chứng đối với việc soạn thảo hợp đồng, giao dịch, sao chụp, đánh máy và các việc khác liên quan đến công chứng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

2. Đối tượng áp dụng:

- a) Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh;
- b) Các tổ chức, cá nhân có yêu cầu công chứng (*gọi chung là người có yêu cầu công chứng*);

3. Mức trần thù lao công chứng được thực hiện theo Biểu mức trần thù lao công chứng (*ban hành kèm theo Quyết định này*).

Điều 2. Trách nhiệm của các tổ chức hành nghề công chứng

1. Các tổ chức hành nghề công chứng phải xác định mức thù lao cụ thể đối với từng loại việc không vượt quá mức trần công chứng quy định tại Điều 1 Quyết định này và niêm yết công khai các mức thù lao tại trụ sở của mình.

Tổ chức hành nghề công chứng thu thù lao cao hơn mức trần thù lao và mức thù lao đã niêm yết thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức hành nghề công chứng có trách nhiệm giải thích rõ cho người có yêu cầu công chứng về thù lao công chứng.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thu thù lao công chứng theo quy định tại Quyết định này và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các Tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 10 năm 2016./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Công tác phía Nam (BTP);
- Cục Kiểm tra văn bản (BTP);
- TT.TU, TT.HĐND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, NC (T).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Như Nguyệt



**BIỂU MỨC TRẦN THÙ LAO CÔNG CHỨNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẠC LIÊU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2/H /2016/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)*

Số TT	Loại việc có thu thù lao	Mức trần thù lao
1	Thù lao soạn thảo và đánh máy hợp đồng, giao dịch (do Tổ chức hành nghề công chứng soạn thảo).	
a)	Đối với các hợp đồng, giao dịch thông thường (đã có mẫu hợp đồng trong phần mềm hoặc được mẫu hóa, liệt kê theo quy định pháp luật về dân sự, đất đai).	Không quá 100.000 đồng/hợp đồng, giao dịch.
b)	Đối với hợp đồng kinh tế, đầu tư, thương mại,... hoặc hợp đồng, giao dịch có yếu tố nước ngoài.	Không quá 300.000 đồng/hợp đồng, giao dịch.
2	Thù lao soạn thảo, đánh máy và niêm yết: Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế; văn bản khai nhận di sản thừa kế	
	Thù lao soạn thảo, đánh máy: Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế; văn bản khai nhận di sản (do Tổ chức hành nghề công chứng soạn thảo và trực tiếp thực hiện việc niêm yết, nhận kết quả niêm yết).	<ul style="list-style-type: none">- Không quá 450.000 đồng/trường hợp, trong phạm vi niêm yết dưới hoặc bằng 10 km;- Phạm vi niêm yết trên 10 km, thì cứ từ 01 km đến 10 km tăng thêm 100.000 đồng. Tối đa không quá 1.500.000 đồng/trường hợp;(Mức thù lao nêu trên đã bao gồm: chi phí ăn, ở và phương tiện đi lại).- Trường hợp thực hiện việc niêm yết ngoài tỉnh do Tổ chức hành nghề công chứng và người yêu cầu công chứng tự thỏa thuận trên cơ sở: Chi phí phát sinh thực tế không được vượt quá chế độ công tác phí theo quy định của Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.
3	Soạn thảo, đánh máy di chúc (do Tổ chức hành nghề công chứng soạn thảo).	Không quá 100.000 đồng/văn bản.

4	Thù lao các việc khác liên quan đến việc công chứng	
a)	Sao lục hồ sơ lưu trữ theo quy định.	Không quá 30.000 đồng/hồ sơ/1 lần yêu cầu.
b)	Trường hợp người yêu cầu công chứng yêu cầu cấp thêm số lượng hợp đồng, giao dịch theo quy định.	Không quá 20.000 đồng/01 hợp đồng, giao dịch.
c)	Sao chụp (photocopy) giấy tờ, văn bản liên quan đến hợp đồng, giao dịch.	- Không quá 500 đồng/01 trang giấy A4. - Không quá 1.000 đồng/01 trang giấy A3.
5	Thù lao dịch giấy tờ, văn bản từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài hoặc từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt.	- Tiếng Anh hoặc tiếng của một số nước thuộc EU sang tiếng Việt: 120.000 đồng/trang A4. - Tiếng Việt sang tiếng Anh hoặc tiếng của một số nước EU: 150.000 đồng/trang A4 . - Đối với một số ngôn ngữ không phổ thông: Được phép thu thêm tối đa: 30% so với mức thu hai quy định trên.
6	Các chi phí khác theo quy định tại Điều 68 của Luật Công chứng (gồm: xác minh, giám định hoặc thực hiện công chứng ngoài trụ sở của tổ chức hành nghề công chứng do người yêu cầu công chứng đề nghị).	Do hai bên thỏa thuận, trên cơ sở chi phí phát sinh thực tế không được vượt quá chế độ công tác phí theo quy định Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, quy định chế độ công tác phí đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.